

Số: 181/2019/QĐST-HNGĐ

TP. Vinh Long, ngày 05 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 287/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Kim T**

Địa chỉ: Phường 3, TP V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh **Trần Văn Đ**

Địa chỉ: Phường 3, TP V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Kim T và anh Trần Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 03 con chung tên Trần Lê D, sinh ngày 24/7/1996, Trần Lê Duy P, sinh ngày 05/3/2005 và Trần Lê Xuân Q, sinh ngày 22/01/2010; hiện Lê D đã trưởng thành có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, giao cháu Lê Duy P và Trần Lê Xuân Q cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không cấp dưỡng nuôi con.

Chị T có quyền, nghĩa vụ tới thăm con chung không ai được quyền ngăn cản nhưng không được lạm dụng việc thăm con gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh Đ

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Kim T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004731 ngày 26/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Chị T được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Long;
- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Chánh An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Chi Số: 43/2019/QĐST-HNGĐ
Lưu hồ sơ vụ án
tháng 02 năm 2019

Tp. Vĩnh Long, ngày 28

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 399/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Diệp Thu Huyền;** địa chỉ: 32A ấp Tân Phú, xã Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: **Tạ Trung Hưng;** địa chỉ: 32A ấp Tân Phú, xã Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm

2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Diệp Thu Huyền và anh Tạ Trung Hưng

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Huyền trực tiếp nuôi dưỡng Tạ Kim Ngân sinh 11/4/2016, anh Hưng trực tiếp nuôi dưỡng Tạ Trung Hiệp sinh 26/5/2007 và Tạ Thiên Phúc sinh 25/4/2013.

Chị Huyền và anh Hưng không cấp dưỡng nuôi con lẫn nhau.

Anh, chị có quyền, nghĩa vụ đến thăm con chung không ai được ngăn cản, nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung lẫn nhau.

Về tài sản chung: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Đương sự trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Diệp Thu Huyền tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004077 ngày 09/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Chị Huyền được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Long;
- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Tân Hòa, TP Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cù Quý Nữ